

Số: 2528 /TB-ĐHYDCT

Cần Thơ, ngày 27 tháng 10 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Tuyển dụng viên chức đợt 3 năm 2023 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ**

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ thông báo tuyển dụng viên chức đợt 3 năm 2023 như sau:

1. Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm: 38 người (03 chuyên viên, 34 giảng viên/trợ giảng, 01 kỹ thuật viên).

2. Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển: 04 vị trí việc làm (giảng viên, trợ giảng, chuyên viên, kỹ thuật viên).

Số lượng người làm việc và vị trí việc làm cụ thể như sau:

STT	Đơn vị tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Số lượng hiện có	Số lượng cần tuyển	Tiêu chuẩn về văn bằng, CC theo khung năng lực VTVL	Ghi chú
I	HÀNH CHÍNH				3		
1	Phòng Thanh tra – Pháp chế	Chuyên viên	01.003	3	2	- 01 có bằng đại học trở lên chuyên ngành Kiểm toán hoặc ngành Kế toán-Kiểm toán - 01 có bằng đại học trở lên ngành kinh tế (chuyên ngành đầu thầu) hoặc ngành Luật có kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực đầu thầu	
2	Trung tâm Giáo dục y học và Huấn luyện kỹ năng y khoa	Chuyên viên	01.003	0	1	Có bằng đại học trở lên các ngành Y khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng	Đồng ý đi học Thạc sĩ Quản lý giáo dục hoặc Giáo dục y học

II	Trợ giảng/Giảng viên				34		
1	Bộ môn Y học cổ truyền	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	11	1	Có bằng đại học loại khá trở lên ngành Y học cổ truyền, hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Dược liệu - Dược cổ truyền	
2	Bộ môn Quản lý bệnh viện	Giảng viên	V.07.01.03	1	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên thuộc lĩnh vực Kinh tế (đồng ý đi học ThS Quản lý bệnh viện) hoặc có bằng Tiến sĩ/Nghiên cứu sinh thuộc lĩnh vực Kinh tế	
3	Trung tâm Giáo dục y học và Huấn luyện kỹ năng y khoa	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	6	2	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc có bằng thạc sĩ trở lên ngành Sản phụ khoa, Nhi, Mắt.	
					1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc thạc sĩ trở lên ngành Y học quân sự	Giảng dạy về Y học quân sự
4	Bộ môn Vi sinh, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	4	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Khoa học Y sinh (Vi sinh y học)	
5	Bộ môn Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	1	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ	
6	Bộ môn Ký sinh trùng, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	3	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Khoa học Y sinh (Ký sinh trùng)	

7	Bộ môn Nội, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	31	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành cấp cứu hồi sức và chống độc	Giảng dạy về cấp cứu hồi sức và chống độc
8	Bộ môn Huyết học, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	5	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Nội khoa (Huyết học- Truyền máu)	
9	Bộ môn Ung bướu, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	6	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc có bằng đại học Y học hạt nhân hoặc đang học thạc sĩ ngành Y học hạt nhân	Giảng dạy về lĩnh vực Y học hạt nhân
10	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	9	1	Có bằng đại học loại khá trở lên ngành Kỹ thuật hình ảnh Y học hoặc thạc sĩ trở lên Kỹ thuật hình ảnh Y học	
11	Bộ môn Truyền nhiễm, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	4	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Bệnh truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới (truyền nhiễm)	
12	Bộ môn Phục hồi chức năng, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	5	1	Có bằng đại học loại khá trở lên các ngành: Y khoa, Kỹ thuật phục hồi chức năng, vật lý trị liệu hoặc thạc sĩ trở lên chuyên ngành phục hồi chức năng, vật lý trị liệu	
13	Bộ môn Ngoại, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	26	1	Có bằng đại học ngành Y khoa loại khá trở lên hoặc thạc sĩ trở lên ngành Ngoại khoa	Giảng dạy về Ngoại Lồng ngực - Mạch máu
14	Bộ môn Tai Mũi Họng, Khoa Y	Giảng viên	V.07.01.3	4	1	Có bằng Tiến sĩ ngành Tai Mũi Họng	

15	Bộ môn Y học gia đình, Khoa Y	Trợ giảng/ Giảng viên	V.07.01.23 /V.07.01.3	5	2	- 01 có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Y học gia đình - 01 có bằng đại học ngành Y khoa loại khá trở lên (đồng ý đi học thạc sĩ ngành Y học biển) hoặc có bằng Thạc sĩ trở lên ngành Y học biển	Giảng dạy về Y học biển
16	Bộ môn Hóa dược, Khoa Dược	Giảng viên	V.07.01.23	3	1	Có bằng Tiến sĩ ngành Hóa dược hoặc đang học nghiên cứu sinh ngành Hóa dược	
17	Bộ môn Sức khỏe môi trường, Khoa Y tế công cộng	Giảng viên	V.07.01.23	4	1	Có bằng Tiến sĩ ngành Y học/ Y học dự phòng/ Y tế công cộng hoặc đang học nghiên cứu sinh ngành Y học/ Y học dự phòng/ Y tế công cộng	
18	Bộ môn Tổ chức và Quản lý y tế, Khoa Y tế công cộng	Giảng viên	V.07.01.03	4	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên ngành Tâm lý học	
					1	Có bằng Thạc sĩ trở lên ngành Xã hội học – Nhân học	
19	Bộ môn Dinh dưỡng và Vệ sinh an toàn thực phẩm, Khoa Y tế công cộng	Trợ giảng/ Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	5	2	Có bằng đại học ngành Dinh dưỡng loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Dinh dưỡng	
20	Bộ môn Điều dưỡng đa khoa hệ Ngoại, Khoa Điều dưỡng và Kỹ thuật y học	Trợ giảng	V. 07.01.23/ V.07.01.03	8	1	Có bằng đại học ngành Hộ sinh loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Hộ sinh	

21	Bộ môn Giáo dục thể chất, Khoa Khoa học cơ bản	Trợ giảng/Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	6	2	-01 có Tiến sĩ ngành Y sinh học thể dục thể thao hoặc đang học NCS ngành Y sinh học thể dục thể thao - 01 có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên (đồng ý đi học Thạc sĩ và giảng dạy về Y học thể thao)
22	Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản	Giảng viên	V. 07.01.03	6	1	Có bằng Thạc sĩ trở lên hoặc đang học nghiên cứu sinh ngành Trung văn
23	Bộ môn Hóa học, Khoa Khoa học cơ bản	Giảng viên	V. 07.01.03	3	1	Có bằng Tiến sĩ ngành Kỹ thuật y sinh hoặc đang học nghiên cứu sinh ngành Kỹ thuật y sinh
24	Bộ môn Vật lý – Lý sinh, Khoa Khọc cơ bản	Giảng viên	V. 07.01.03	2	1	Có bằng Tiến sĩ ngành Vật lý/Lý sinh (lĩnh vực cảm biến y sinh, Y học hạt nhân, An toàn bức xạ) hoặc đang học NCS Vật lý/ Lý sinh (lĩnh vực cảm biến y sinh/Y học hạt nhân, An toàn bức xạ)
25	Bộ môn Toán, Khoa Khọc cơ bản	Giảng viên	V. 07.01.03	4	1	Tiến sĩ ngành toán và thống kê hoặc đang học NCS ngành toán và thống kê
26	Bộ môn Sinh học Di truyền, Khoa Khoa học cơ bản	Trợ giảng/Giảng viên	V. 07.01.23/ V.07.01.03	4	1	Có bằng đại học Y khoa loại khá trở lên
					1	Có bằng Thạc sĩ ngành Kỹ thuật y sinh hoặc đang học Thạc sĩ ngành Kỹ thuật y sinh

27	Bộ môn Tin học, Khoa Khoa học cơ bản	Giảng viên	V. 07.01.03	4	1	Tiến sĩ thuộc lĩnh vực Khoa học máy tính, máy học, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, xử lý tín hiệu y sinh, hoặc đang học NCS lĩnh vực Khoa học máy tính, máy học, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, xử lý tín hiệu y sinh	
<b>III. Kỹ thuật viên (Phục vụ giảng dạy)</b>					<b>1</b>		
1	Bộ môn Y học cổ truyền	Kỹ thuật viên	V.05.02.08	1	1	Có bằng cao đẳng Dược hoặc Y sĩ Y học cổ truyền	Phục vụ giảng dạy; hỗ trợ giảng viên công việc thực nghiệm, quản lý vận hành máy chế biên dược, sản xuất dược liệu
<b>Tổng cộng</b>					<b>38</b>	<b>03 Chuyên viên, 34 Giảng viên/trợ giảng, 01 Kỹ thuật viên</b>	

### 3. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ và tin học:

**3.1. Vị trí giảng viên/trợ giảng:** Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

**3.2. Vị trí chuyên viên, kỹ thuật viên:** Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

### 4. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

4.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Trường xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

4.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4.3. Đối tượng và điểm ưu tiên

- a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;
- b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;
- c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định hiện hành.

## 5. Hình thức và nội dung tuyển dụng

### 5.1. Hình thức: xét tuyển, chia làm 02 vòng

#### a) Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

#### b) Vòng 2:

Phòng vấn đối với vị trí chuyên viên và kỹ thuật viên (phục vụ giảng dạy); thực hành (thực hành giảng và vấn đáp) đối với vị trí giảng viên/trợ giảng.

Phòng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn/thực hành phải phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành

### 5.2. Nội dung và quy trình phỏng vấn/thực hành

#### 5.2.1. Phỏng vấn (đối với vị trí chuyên viên, kỹ thuật viên)

- Nội dung phỏng vấn: Hiểu biết chung về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; hiểu biết về Trường, hiểu biết về một số chế độ chính sách.

- Quy trình phỏng vấn: người dự tuyển bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị nội dung trả lời trong thời gian không quá 15 phút. Sau đó trình bày trực tiếp với Ban kiểm tra sát hạch trong thời gian tối đa 30 phút.

### 5.2.2. Thực hành (đối với vị trí giảng viên/trợ giảng)

a) Chuẩn bị bài giảng (*nội dung bài giảng chuẩn bị theo Phụ lục 1 đính kèm*):

- Ít nhất 03 ngày trước ngày thực hành, ứng viên gửi về Phòng Tổ chức cán bộ file 03 bài giảng bằng powerpoint (theo Phụ lục 1 đính kèm), mỗi bài giảng tối thiểu 02 tiết, đặt tên bài giảng theo thứ tự 1, 2, và 3).

b) Thực hành gồm 2 phần:

- Thực hành giảng: ứng viên bốc thăm chọn 01 nội dung trong 03 bài giảng đã chuẩn bị và giảng từ 20 đến 30 phút; ứng viên trả lời các câu hỏi chuyên môn tình huống do Ban Kiểm tra sát hạch đặt ra.

- Vấn đáp trực tiếp: ứng viên bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị nội dung trả lời trong thời gian tối đa 15 phút về chuyên môn, nghiệp vụ, hiểu biết về trường, hiểu biết về một số chế độ chính sách của Trường; ứng viên giới thiệu về bản thân và định hướng phát triển nghề nghiệp trong tương lai bằng tiếng Anh (tối đa 5 phút).

### 5.3. Tài liệu tham khảo (Phụ lục 2 đính kèm)

### 6. Thời gian và địa điểm xét tuyển (vòng 2).

- Thời gian dự kiến xét tuyển (vòng 2): từ ngày 15/12/2023 đến ngày 16/12/2023

- Địa điểm: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179, Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (thời gian và địa điểm cụ thể thông báo sau).

### 7. Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự xét tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 (ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ) (Đính kèm).

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày **kể từ ngày 27 tháng 10 năm 2023 đến ngày 27 tháng 11 năm 2023.**

- Địa chỉ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự xét tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ (tầng 3, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179, Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ hoặc gửi theo đường bưu chính

- Số điện thoại liên hệ: 0292 3 739 811 hoặc Email: [tccb@ctump.edu.vn](mailto:tccb@ctump.edu.vn)

- Lệ phí dự thi dự kiến: 500.000 đồng/thí sinh theo Thông tư liên tịch số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

**Ghi chú: có hướng dẫn cách ghi phiếu và nộp phiếu đăng ký dự tuyển đính kèm thông báo này (Phụ lục 3).**

- Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi và các thông tin liên quan được niêm yết tại trụ sở làm việc của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, đăng trên trang thông tin điện tử của Trường và email cá nhân của ứng viên.

#### Nơi nhận:

- CTHĐT, BGH;
- Đơn vị thuộc và trực thuộc Trường
- Website Trường; Trang fanpage Trường;
- Lưu: VT, TCCB.



**Nguyễn Trung Kiên**



## Phụ lục 1

**NỘI DUNG BÀI GIẢNG VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**(Kèm theo Thông báo số 2528/TB-ĐHYDCT ngày 27 tháng 10 năm 2023)**1. NỘI DUNG BÀI GIẢNG (Dành cho vị trí trợ giảng, giảng viên)**

<b>I</b>	<b>Đơn vị tuyển</b>	<b>Nội dung thực hành giảng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bộ môn Y học cổ truyền	1. Lý luận cơ bản YHCT; 2. Thuốc YHCT 3. Phương tử	
2	Bộ môn Quản lý bệnh viện	1. Kinh tế y tế 2. Phương pháp chi trả cho người cung cấp dịch vụ y tế 3. Đại cương về kinh tế học	Kinh tế
3	Trung tâm Giáo dục y học và Huấn luyện kỹ năng y khoa	1. Khai thác bệnh sử 2. Hồi sức tim phổi người lớn 3. Khám tim 1. Đáp ứng y tế với dịch bệnh 2. Đáp ứng y tế với hạn hán- nóng bức- cháy rừng 3. Đáp ứng y tế với dầm đập đám đông	Giảng dạy về y học quân sự
4	Bộ môn Vi sinh, Khoa Y	1. Cầu khuẩn gây bệnh 2. Vaccin và huyết thanh miễn dịch 3. Nhiễm trùng bệnh viện	
5	Bộ môn Phẫu thuật tạo hình - Thẩm mỹ, Khoa Y	1. Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ cơ bản vùng đầu mặt 2. Giải phẫu cắt vật cơ bản sử dụng trong tạo hình 3. Nguyên tắc chỉ định trong PTTHFM	
6	Bộ môn Ký sinh trùng, Khoa Y	1. amip Entamoeba histolytica 2. Sán lá lớn ở gan Fasciola gigantica 3. Kỹ thuật xét nghiệm phân tìm Ký sinh trùng đường ruột	
7	Bộ môn Nội, Khoa Y	1. Phù phổi cấp 2. Ngộ độc thuốc trừ sâu 3. Cấp cứu ngừng tuần hoàn - hô hấp	
8	Bộ môn Huyết học, Khoa Y	1. HC thiếu máu 2. Thalassemia 3. HC xuất huyết	
9	Bộ môn Ung bướu, Khoa Y	1. Vai trò của Y học hạt nhân trong chẩn đoán 2. Ứng dụng của Y học hạt nhân trong điều trị 3. Quản lý phóng xạ y tế	Giảng dạy về Y học hạt nhân
10	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Khoa Y	1. X quang ngực 2. X quang cột sống 3. IVU	
11	Bộ môn Truyền nhiễm, Khoa Y	1. Bệnh cúm 2. Bệnh sởi 3. Bệnh thủy đậu	

10	Bộ môn Phục hồi chức năng, Khoa Y	1. Phục hồi chức năng tổn thương tủy sống 2. Phục hồi chức năng liệt nửa người do đột quỵ não 3. Phục hồi chức năng trong gãy xương	
13	Bộ môn Ngoại, Khoa Y	1. Tắc động mạch cấp 2. Tràn máu màng phổi do chấn thương ngực kín 3. Chấn thương mạch máu ngoại biên	Giảng dạy về Lồng ngực -- Mạch máu
14	Bộ môn Tai Mũi Họng, Khoa Y	1. Sinh lý thính giác. 2. Ung thư Amydan. 3. Chấn thương tai xương đá.	
15	Bộ môn Y học gia đình	1. Chuyên Khoa Y học gia đình và các nguyên tắc chăm sóc theo y học gia đình 2. Gia đình và ảnh hưởng qua lại lên sức khỏe các thành viên 3. Khám tầm soát và tham vấn tại phòng khám ngoại trú theo y học gia đình	Giảng dạy YHGD
		1. Đặc điểm môi trường lao động biên. 2. Say sóng. 3. Oxy cao áp và ứng dụng trong điều trị lâm sàng.	Giảng dạy Y học biển
16	Bộ môn Hóa dược, Khoa Dược	1. Tim mạch. 2. Thần kinh thực vật. 3. Betalactam	
17	Bộ môn Sức khỏe môi trường, Khoa Y tế công cộng	1. Đại cương về Sức khỏe môi trường 2. Đại cương về Sức khỏe nghề nghiệp, các yếu tố tác hại và biện pháp phòng chống 3. Tai nạn và an toàn trong lao động sản xuất	
18	Bộ môn Tổ chức và Quản lý y tế	1. Cơ sở sinh lý của tâm lý học 2. Tâm lý bệnh nhân 3. Stress	Giảng dạy Tâm lý học
		1. Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe 2. HIV/AIDS các vấn đề và cách tiếp cận can thiệp 3. Dinh dưỡng trong văn hoá	Giảng dạy Xã hội học - Nhân học
19	Bộ môn Dinh dưỡng và Vệ sinh an toàn thực phẩm, Khoa Y tế công cộng	1. Dinh dưỡng hợp lý cho các đối tượng 2. Các vấn đề dinh dưỡng có ý nghĩa sức khỏe cộng đồng 3. Ngộ độc thực phẩm	
20	Bộ môn Điều dưỡng đa khoa hệ Ngoại, Khoa Điều dưỡng và Kỹ thuật y học	1. Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ thai nghén. 2. Chăm sóc sản phụ trong giai đoạn chuyển dạ. 3. Chăm sóc sản phụ trong thời kỳ hậu sản.	Đối với ứng viên có bằng đại học ngành Hộ sinh loại khá trở lên hoặc Thạc sĩ trở lên ngành Hộ sinh
21	Bộ môn Giáo dục thể chất, Khoa Khoa học cơ bản	1. Chế độ dinh dưỡng đối với một số môn thể thao 2. Các phương pháp hồi phục sức khỏe cho vận động viên	Ứng viên Y sinh học thể dục thể thao

		3. Nguyên nhân và cơ chế chấn thương thể thao	
		1. Đại cương chấn thương thể dục thể thao 2. Sơ cứu ban đầu chấn thương thể thao 3. Phục hồi chức năng trong chấn thương thể dục thể thao	Đối với ứng viên có bằng đại học Y khoa
22	Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản	1. 汉语不太难 (Hán ngữ không khó lắm) 2. 谢谢! (Cảm ơn!) 3. 你去哪儿? (Bạn đi đâu?)	
23	Bộ môn Hóa học, Khoa Khoa học cơ bản	1. Tế bào gốc trong y học tái tạo 2. Vật liệu sinh học trong lâm sàng 3. Công nghệ nano trong y sinh	Kỹ thuật y sinh
24	Bộ môn Vật lý – Lý sinh, Khoa Khoa học cơ bản	1. Sóng siêu âm và ứng dụng trong y học 2. Điện ở cơ thể sống 3. Bức xạ ion hóa và cơ thể sống	
25	Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản	1. Phân phối xác suất của Biến ngẫu nhiên. 2. Kiểm định giả thuyết thống kê 3. Phân tích phương sai	
26	Bộ môn Sinh học – Di truyền, Khoa Khoa học cơ bản	1. Cấu tạo tế bào. 2. Chu kỳ tế bào và phân chia tế bào. 3. Vận chuyển vật chất qua lại màng tế bào	Y khoa
		1. Tế bào gốc trong y học tái tạo 2. Vật liệu sinh học trong lâm sàng 3. Công nghệ nano trong y sinh	Kỹ thuật y sinh
27	Bộ môn Tin học, Khoa Khoa học cơ bản	1. IoT và ứng dụng IoT trong y học 2. Trí tuệ nhân tạo trong y học 3. Mạng Nơron	

## 2. PHẦN TÀI LIỆU THAM KHẢO

### 2.1. Phần chung cho tất cả các vị trí (giảng viên, trợ giảng, chuyên viên, kỹ thuật viên)

- Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức;

- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 89/2021/NĐ ngày 18/10/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyên dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Quyết định số 455/QĐ-TTg ngày 13/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Nghị quyết số 372/NQ-HĐT-ĐHYDCT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 1809/QĐ-ĐHYDCT ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành quy định về hỗ trợ và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức, và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 1247/QĐ-ĐHYDCT ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 2114/QĐ-ĐHYDCT ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc ban hành quy định về chế độ tập sự đối với viên chức Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 1624/ QĐ-ĐHYDCT ngày 31 tháng 8 năm 2020 ban hành quy định về thời giờ làm việc, nghỉ ngơi của viên chức và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Nghị quyết số 373/NQ-HĐT-ĐHYDCT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế dân chủ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

### **5.3.2. Phần riêng (hiểu biết về chuyên môn, nghiệp vụ)**

#### **a) Vị trí kỹ thuật viên (phục vụ giảng dạy)**

- Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm;

- Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 về việc quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ. Thông tư số 14/2022/TT-BKHCN ngày 11/10/2022 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014.

- Quy trình chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc (kỹ thuật viên Bộ môn Y học cổ truyền)

#### **b) Vị trí chuyên viên**

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về công tác văn thư;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 về quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn và xếp lương đối với các ngạch công chức hành chính và công chức văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021.

- Quy định chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm

#### **c) Vị trí giảng viên/trợ giảng:**

- Luật Giáo dục đại học; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2014/QH18 ngày 19/11/2018; Nghị định số 99/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

- Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 về việc Quy định chế độ làm việc của Giảng viên;

- Thông tư số 40/2020/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 26 tháng 10 năm 2020 quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Thông tư số 40/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020;

- Quyết định số 2309/QĐ-ĐHYDCT ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên;
- Quyết định số 2018/QĐ-ĐHYDCT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;
- Quyết định số 314/QĐ-ĐHYDCT ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành Quy định xây dựng ngân hàng câu hỏi lý thuyết.

## Phụ lục 2

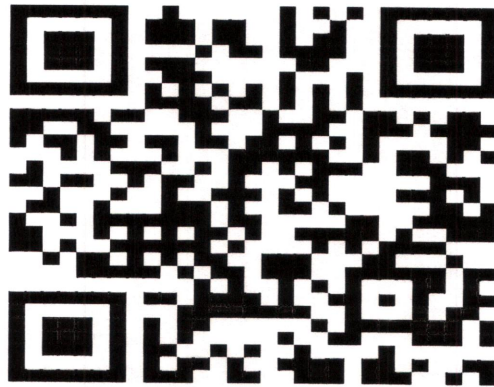
**HƯỚNG DẪN NỘP PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỢT 2 NĂM 2023**  
(Kèm theo Thông báo số 2528/TB-ĐHYDCT ngày 27 tháng 10 năm 2023)

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ hướng dẫn các ứng viên có nhu cầu dự tuyển viên chức đợt 2 năm 2023 của Trường một số nội dung về nộp hồ sơ dự tuyển như sau:

1. Trước khi nộp hồ sơ, ứng viên đọc kỹ thông báo tuyển dụng viên chức đợt 3 năm 2023 trên website của Trường để chọn vị trí dự tuyển phù hợp, điền đầy đủ thông tin theo các bước sau:

- *Bước 1:* Tải phiếu đăng ký tuyển dụng trên website Trường Đại học Y Dược Cần Thơ/Phòng Tổ chức cán bộ/văn bản/biểu mẫu, điền thông tin đầy đủ vào phiếu đăng ký dự tuyển (*tham khảo cách ghi phiếu bên dưới*).

- *Bước 2:* Vào đường link <https://forms.gle/RP17Ryt6Uqd8GDJm8> hoặc quét mã QR bên dưới điền đầy đủ thông tin đăng ký tuyển theo yêu cầu.



- *Bước 3:* Đính kèm phiếu đăng ký dự tuyển đã điền thông tin tại bước 1 và gửi file.

(Lưu ý: sau khi ứng viên hoàn tất việc đăng ký dự tuyển trên link, ứng viên phải nộp lại phiếu đăng ký có hình ảnh và chữ ký đầy đủ về Phòng Tổ chức cán bộ theo thời gian quy định).

**2. Thời gian và hình thức nộp phiếu đăng ký dự tuyển:**

Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày **27/10/2023** đến ngày **27/11/2023**. Ứng viên **nộp trực tiếp** tại phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, (lầu 3, Khoa Y) số 179 Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Điện thoại liên hệ 0292 3 739811 **hoặc có thể gửi phiếu đăng ký dự tuyển bằng đường bưu chính theo địa chỉ trên.**

**3. Hình thức đóng phí đăng ký tuyển dụng**

Ứng viên **nộp trực tiếp tại phòng Tài chính kế toán**, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (tầng trệt, Khoa Y) **hoặc có thể chuyển khoản như sau:**

**Thông tin chuyển khoản:**

Người nhận: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Số tài khoản: 0111000115668

Tại: Ngân hàng VCB chi nhánh Cần Thơ

Nội dung: **phí dự tuyển viên chức đợt 3 năm 2023 – Họ và tên**

Số tiền: 500.000 đồng

## HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày ... tháng 7 năm 2023

## PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển <sup>(1)</sup>: Trợ giảngĐơn vị dự tuyển <sup>(2)</sup>: Bộ môn Ung bướu, Khoa Y

## I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: NGUYỄN VĂN A
Ngày, tháng, năm sinh: 30/01/1993      Nam <sup>(3)</sup> Nữ: Nam
Dân tộc: Kinh      Tôn giáo: Không
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: 092093002414      Ngày cấp: 28/9/2021      Nơi cấp: Cần Thơ
Số điện thoại di động để báo tin: 0907979420      Email: pta@gmail.com
Quê quán: Ấp An nghiệp, Xã An Thạnh, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng
Hộ khẩu thường trú: Số 133, Ấp An nghiệp, Xã An Thạnh, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng
Chỗ ở hiện nay (để báo tin): 135 Trần Hưng Đạo, P.An Nghiệp, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ
Tình trạng sức khỏe: Tốt, Chiều cao: 1m67, Cân nặng: 72 kg
Thành phần bản thân hiện nay: Đang xin việc
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ – Ung thư, đang học nghiên cứu sinh ngành Ung thư

## II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....
Cha	NGUYỄN VĂN A	1/7/1968	Quê quán: Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Làm ruộng Nơi ở: Xã An Thạnh, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng
Mẹ	TRƯƠNG THỊ AN	1/8/1969	Quê quán: Trà Vinh. Nghề nghiệp: Buôn bán Nơi ở: Xã An Thạnh, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng
Em	NGUYỄN MINH TIÊN	01/01/2009	Quê quán: Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Học sinh trường Phổ thông An Thạnh. Nơi ở: Xã An Thạnh, Huyện Long Phú, Tỉnh Sóc Trăng

### III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ
06/03/2017	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Đại học	0000111	Y khoa	Y khoa	Chính Quy	Khá
03/03/2020	Đại học Y Dược TPHCM	Thạc sĩ	BA 0150	Ung thư	Ung thư	Tập trung	Khá
1/10/2022	Đại học Y Dược TPHCM	Đang học		Ung thư	Ung thư	Tập trung	Đang học
1/9/2020	Trường Đại học Cần Thơ	Chứng chỉ		B2-Anh văn	Anh văn		Khá
1/10/2020	Trường Đại học Cần Thơ	Chứng chỉ		Ứng dụng CNTT	Tin học		Giỏi

### IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác
2017-2020	Công tác tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng và học Nghiên cứu sinh ngành Ung thư tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
10/2020 đến 10/2022	Làm việc tại phòng khám tư nhân Sóc Trăng
10/2022 đến nay	Học nghiên cứu sinh tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

### VI. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có): Dân tộc Hoa

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU  
(Ký, ghi rõ họ tên)

#### Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.



